

Số: 867/TTYT-TCKT
V/v mời chào giá dịch vụ xét nghiệm chất
lượng nước sạch của Trung tâm Y tế An
Dương

An Dương, ngày 01 tháng 10 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm nghiệm, ngoại kiểm chất lượng nước tại Việt Nam

Trung tâm y tế An Dương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Dịch vụ xét nghiệm chất lượng nước sạch của Trung tâm Y tế An Dương, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm y tế An Dương
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
Đ/c: Phạm Thị Bích: Số ĐT : 0936979159

3. Cách thức tiếp nhận báo giá

- Nộp trực tiếp tại địa chỉ: **Phòng Tài chính- Kế toán** - Trung tâm y tế An Dương, Tổ dân phố Đồng Lâu, Phường An Dương, TP Hải Phòng hoặc gửi chuyển phát nhanh 01 bản cứng có đóng dấu và gửi 01 bản scanner PDF về địa chỉ Email: duongthuyhp85@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 01 tháng 10 năm 2026 đến 15h ngày 05 tháng 10 năm 2026.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 60 ngày kể từ ngày nhận được báo giá

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục dịch vụ: Dịch vụ xét nghiệm chất lượng nước sạch của Trung tâm Y tế An Dương (Chi tiết tại phụ lục I kèm theo).

2. Báo giá hợp lệ: Báo giá được ký, đóng dấu người có thẩm quyền và đóng dấu giáp lai (trong trường hợp báo giá có nhiều trang); Báo giá đã bao gồm thuế và

chi phí khác (nếu có), và chịu trách nhiệm pháp lý về tính chính xác, thông tin phù hợp không vi phạm tính cạnh tranh về giá theo quy định hiện hành.

3. Địa điểm cung cấp dịch vụ: Trung tâm y tế An Dương

4. Thời gian thực hiện: Kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Bên A thanh toán cho Bên B trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thanh toán.

Trung tâm rất mong nhận được sự hợp tác của các Quý công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TĐT, KH, TCKT

GIÁM ĐỐC



Phạm An Hiện

PHỤ LỤC : DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Màu sắc	14	
2	Mùi	14	
3	pH	14	
4	Độ đục	14	
5	Asen (Arsenic) (As)	14	
6	Permanganat	14	
7	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N)	14	
8	Clorua (Chloride) (Cl ⁻)	14	
9	Clo dư tự do	14	
10	Coliform tổng số	14	
11	E. coli	14	
12	Trực khuẩn mủ xanh (Pseudomonas aeruginosa)	14	
13	Tụ cầu vàng (Staphylococcus aureus)	14	
14	Antimon (Sb)	14	
15	Bari (Ba)	14	
16	Cadmi (Cd)	14	
17	Bor tính chung cho cả Borat và axit Boric (B)	14	
18	Chì (Plumbum) (Pb)	14	
19	Đồng (Cuprum) (Cu)	14	
20	Độ cứng, tính theo CaCO ₃	14	
21	Kẽm (Zincum) (Zn)	14	
22	Chromi (Cr)	14	
23	Florua (Fluoride) (F ⁻)	14	
24	Mangan (Mn)	14	
25	Nhôm (Aluminium) (Al)	14	
26	Natri (Na)	14	
27	Nickel (Ni)	14	
28	Nitrat (NO ₃ ⁻ tính theo N)	14	
29	Nitrit (NO ₂ ⁻ tính theo N)	14	
30	Sắt (Ferrum) (Fe)	14	
31	Seleni (Se)	14	
32	Sulfat (Sulfate) (SO ₄ ²⁻)	14	
33	Thủy ngân (Hydrargyrum) (Hg)	14	
34	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	14	
35	1,1,1 - Trichloroethane (C ₂ H ₃ Cl ₃)	14	
36	1,2 - Dichloroethane (C ₂ H ₄ Cl ₂)	14	
37	1,2 - Dichloroethene (C ₂ H ₂ Cl ₂)	14	
38	Carbon tetrachloride (CCl ₄)	14	
39	Tetrachloroethene (C ₂ Cl ₄)	14	
40	Trichloroethene (C ₂ HCl ₃)	14	
41	Vinyl chloride (C ₂ H ₃ Cl)	14	
42	Benzene (C ₆ H ₆)	14	

43	Ethylbenzene (C ₈ H ₁₀)	14	
44	Styrene (C ₈ H ₈)	14	
45	Toluene (C ₇ H ₈)	14	
46	Xylene (C ₈ H ₁₀)	14	
47	1,2 - Dichlorobenzene (C ₆ H ₄ Cl ₂)	14	
48	Hexachlorobutadiene (C ₄ Cl ₆)	14	
49	1,2- Dibromo - 3 chloropropane (C ₃ H ₅ Br ₂ Cl)	14	
50	1,2 - Dichloropropane (C ₃ H ₆ Cl ₂)	14	
51	1,3- Dichloropropene (C ₃ H ₄ Cl ₂)	14	
52	Bromodichloromethane (CHBrCl ₂)	14	
53	Bromoform (CHBr ₃)	14	
54	Chloroform (CHCl ₃)	14	
55	Dibromochloromethane (CHBr ₂ Cl)	14	